TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BUÔN ĐÔN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐ-TA	*Buôn Đôn, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Phi Long

2. Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2023/QĐ-TA, ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Bế Văn N**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn 12, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không. Con ông Bế Văn T và bà Hứa Thị M.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 18 tháng 4 năm 2023, Công an xã C, huyện B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Bế Văn N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bế Văn N vắng mặt.

Với sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lê Thanh Sơn – Chức vụ: Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp:* Ông Trần Nam Trung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bế Văn N cư trú tại thôn 12, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022. Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Bế Văn N có hành vi sử dụng trái chất ma túy và bị Công an xã C, huyện B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện B ra Quyết định số 223/QĐ-UBND về việc áp dụng quản lý người cai nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian đang chấp hành quyết định giáo dục tại địa phương. Bế Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị cơ quan Công an xã C, huyện B lập biên bản về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc Bế Văn N đều khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2022 và trong thời gian đang chấp hành quyết định giáo dục tại địa phương Bế Văn N tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy (loại Hêroin), hình thức sử dụng: Hút và chích.

Ngày 23/6/2023 Công an xã C, huyện B ban hành Công văn số 83/GĐN-MT về việc đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Bế Văn N.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma tuý ngày 23/6/2023 và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/6/2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xác định: Bế Văn N dương tính (+) với ma túy có tên MOP (Morphin/Heroin).

Tại công văn số 05/ĐN-LĐTBXH ngày 03/7/2023 cũng như tại phiên họp đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 196 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Bế Văn N vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 11, 12, 16, 17, 20 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và sự cần thiết, thời gian đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn N với thời gian từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Phòng Kao động, Thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn và ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1] Người bị đề nghị Bế Văn N vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án tiến hành phiên họp.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn N được lập đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm

hành chính năm 2012; khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 12 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện Buôn Đôn có văn bản số 05/ĐN-LĐTBXH ngày 03/7/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn N. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm: Bế Văn N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022. Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Bế Văn N có hành vi sử dụng trái chất ma túy và bị Công an xã C, huyện B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Quá trình sinh sống tại địa phương, Bế Văn N tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện sự xem thường pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hêroin) của Bế Văn N đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; vi phạm khoản 1, khoản 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bế Văn N không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn N nhằm giáo dục, giúp đỡ đối tượng sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh thể chất và tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy;
- Căn cứ khoản 1, khoản 16 Điều 2, Điều 95, Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Căn cứ khoản 56, 57, 58, 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;
- Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;
- Căn cứ Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế Văn N, sinh năm 1998. Tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được giao cho Cơ quan Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

- Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn có quyền kiến nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Buôn Đôn; Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Đắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Phòng LĐTB & XH huyện Buôn Đôn;
- UBND xã C, huyện B;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện MT tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long